TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:20/2025/QĐCNHGT-DS	*Đơn Dương, ngày 29 tháng 05 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 463, 466, 469, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trần Văn H và ông Trần Hữu Â.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 12 năm 2024 của ông Trần Văn H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2025 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* ông **Trần Văn H**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Số 417 đường 2/4, thị trấn TM, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người bị kiện:* ông **Trần Hữu Â**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số nhà 27, thôn ST C2, xã TT, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Hữu Â trả số tiền vay là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

- Ông Trần Hữu Â thừa nhận có nợ của ông Trần Văn H số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng). Ông Trần Hữu Â đồng ý có trách nhiệm trả số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) cho ông Trần Văn H.

- Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện DD;
- Chi cục THADS huyện DD;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt